TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 28/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Quân
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông: Lưu Đình Tâm
2. Bà: Nguyễn Thị Hà

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 20/05/2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXX-ST, ngày 28/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/HSST-QĐ ngày 13/03/2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn Đ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/11/1987, tại xã Y, huyện T, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn S 2, xã Y, huyện T, Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Bố: Đinh Văn T – (đã chết); Mẹ: Bùi Thị V; Vợ: Nguyễn Thị K – sinh năm 1988; Có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 03/09/2021 Bị cáo bị UBND xã Thành V, huyện T xử phạt hành chính về hành vi "Có lời nói, hành động đe dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ; Nhân thân: Ngày 15/12/2021 bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", đã thực hiện việc nộp phạt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/02/2022 đến ngày 14/04/2022 và được thay thế biện phạm ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thu Hằng – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2021 Đinh Văn Đ và Bùi Văn Q, sinh năm 1991 cùng trú tại Thôn S 2, xã Y, huyện T đang ngồi uống nước tại quán nhà chị Trương Thị Hiền tại Thôn S 2, quá trình ngồi uống nước hai người xảy ra mâu thuẫn, sau đó

Đ đã dùng cốc thủ tinh đánh gây thương tích cho anh Q. Ngày 25/10/2021 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T tiếp nhận tin báo và đã tạm giữ hành sự đối với Đinh Văn Đ để điều tra về hành vi Cố ý giây thương tích đồng thời thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chổ ở của Đinh Văn Đ. Quá trình khám xét công an thu giữ và niêm phong những đồ vật gồm:

Một túi ni lông màu đen bọc bên trong một túi ni lông màu trắng, đựng chất rắn dạng bột màu vàng-xám, khối lượng khoảng 0,45kg (nghi là thuốc nổ); 01 hộp các tông bên trong có túi ni lông trắng, đựng 05 (năm) chiếc cát tút kim loại, màu đồng, dài 07cm, đường kính 1,5cm; 01 hộp các tông bên trong đựng các túi ni lông chứa nhiều hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 13kg; 01 khẩu súng ngắn kim loại màu đen, cũ, đã rỉ sét, bám bùn đất trên bề mặt súng, khối lượng 01kg, trên súng có khắc chữ "MI9IIAI U.S.ARMY".

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" cơ quan CSĐT công an huyện T đã chuyển hồ sơ và vật chứng cho Cơ quan An ninh điều tra để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 26/10/2021 Cơ quan An ninh điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét nêu trên. Ngày 03/11/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có bản kết luận giám định số 3333/PC09 và kết luận số 3334/PC09 kết luận:

-Chất bột màu vàng-xám của túi ni lông màu trắng trong hộp bìa các tông niêm phong gửi đến giám định là thuốc nổ, loại Nitroglyxerin – thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng thuốc nổ là 461g (Bốn trăm sáu mốt gam).

-05 vỏ đạn (cát tút) đều là vỏ đạn tự chế - không phải là vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng ngắn màu đen gửi đến giám định là loại súng bắn đạn dạng bi bằng áp lực hơi của khí - thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải là vũ khí quân dụng.

-Các hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 12,96kg gửi đến giám định không phải là vũ khí quân dụng và thường được nhồi đóng trong đạn súng kíp hoặc trong đạn ghém (đạn súng ria) hoặc sử dụng cho một số loại súng hơi, súng nén hơi, súng nén lò xo.

Quá trình điều tra bị cáo Đinh Văn Đ khai: Vào khoảng năm 2012, bị cáo có mua một khẩu súng săn của một người ở thị xã Bỉm Sơn với giá khoảng 2,9 triệu đồng để sử dụng cho mục đích săn bắn động vật thú rừng tại địa phương. Khoảng năm 2014-2015 trong một lần đi săn bắn cùng với một người đàn ông Q ở tỉnh Ninh Bình (không xác định được danh tính người đàn ông này) tại khu vực rừng quốc gia Cúc Phương gần nơi bị cáo sinh sống, bị cáo được người đàn ông trên cho thuốc nổ (thuốc súng), hạt chì, cát tút. Sau khi có thuốc nổ, bị cáo sử dụng hạt chì, cát tút chế tạo đạn và thỉnh thoảng sử dụng vào việc săn bắn. Đến năm 2019 bị cáo bán lại khẩu súng trên cho Đinh Văn C người cùng thôn S 2, xã Y với giá 2 triệu đồng. Do súng đã bán nên không có nhu cầu sử dụng nữa, số thuốc nổ, hạt chì, cát tút còn lại thu của bị cáo cất dấu tại nơi ở cho đến khi bị công an bắt giữ.

Đối với khẩu súng săn Đ khai mua của người đàn ông ở Bỉm Sơn, cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh nhưng không xác định được đối tượng bán cho Đ. Người đàn ông tên Đinh Văn C sinh năm 1987, trú cùng thôn với bị cáo, bị

cáo khai bán cho C nhưng cơ quan điều tra không thu được vật chứng để chưng cầu giám định nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông Q ở Ninh Bình cho bị cáo vật liệu nổ trong quá trình săn bắn, do Đ không biết địa chỉ, thông tin nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hành vi mua bán, tàng trữ 01 khẩu súng (súng ngắn kim loại màu đen, đã rỉ sét) thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải là vũ khí quân dung, cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị UBND huyện T xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Lời khai của chị Nguyễn Thị Kiên là vợ bị cáo Đ sống cùng nhà nhưng chị không biết, không liên quan đến số vật liệu nổ Đ cất dấu.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 450g (Bốn trăm năm mươi gam) thuốc nổ loại Nitroglyxerin còn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định) Cơ quan điều tra đã gửi bảo quản số vật chứng trên tại Kho thuốc nổ thuộc Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại Minh Hương có địa chỉ tại phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa.

- 03 vỏ đạn và các hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 12,96kg còn lại sau giám định hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2022 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSTT ngày 13/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt VKSND) tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đinh Văn Đ về tội: "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ"* theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

*Phần tranh tụng tại phiên tòa:

-Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS, tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép vật liệu nổ*" và đề nghị mức hình phạt từ 13 tháng đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được trừ ngày tạm giữ, tạm giam. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 450g (Bốn trăm năm mươi gam) thuốc nổ, loại Nitroglyxerin còn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định) Cơ quan điều tra đã gửi bảo quản số vật chứng trên tại Kho thuốc nổ thuộc Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại Minh Hương có địa chỉ tại phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa; 03 vỏ đạn và các hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 12,96kg còn lại sau giám định hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2022 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện T là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

-Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội. Thống nhất với bản cáo trạng mô tả về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí cho

bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế khó khăn, gia đình là hộ nghèo.

-Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt, có luận cứ bào chữa cho bị cáo. HĐXX công bố luận cứ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo đã nghe rõ không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Đ thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở chứng minh: Theo biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn Đ, cơ quan điều tra công an huyện T thu giữ một túi ni lông màu đen bọc bên trong một túi ni lông màu trắng, đựng chất rắn dạng bột màu vàng-xám, khối lượng khoảng 0,45kg. Ngày 26/10/2021 Cơ quan An ninh điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét nêu trên. Ngày 03/11/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có bản kết luận giám định số 3333/PC09 và kết luận số 3334/PC 09 kết luận: Chất bột màu vàng- xám của túi ni lông màu trắng trong hộp bìa các tông niêm phong gửi đến giám định là thuốc nổ, loại Nitroglyxerin – thuộc vật liệu nổ. Tổng khối lượng thuốc nổ là 461g (Bốn trăm sáu mốt gam). Bị cáo Đinh Văn Đ không có chuyên môn và giấy phép được tàng trữ vật liệu nổ do nhà nước quản lý. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 BLHS. VKS truy tố bị cáo về tội trên là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất nổ, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh, an toàn công cộng cũng như tính mạng, tài sản và sức khỏe của người khác. Bị cáo cũng nhận thức được chất nổ là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán do những tác hại xấu đến an toàn công cộng, đến an ninh xã hội cũng như sức khỏe của con người nhưng bị cáo vẫn tàng trữ, không giao nộp cho cơ quan nhà nước. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm để răn đe và giáo dục chung đối với những người có ý định phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là người có công với nhà nước, trong quá trình tại ngoại chờ xét xử bị cáo đã ủng hộ quỹ phòng chống Covi19 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên, tội phạm tàng trữ chất nổ là tội nghiêm trọng, bị cáo là người tiền sự, có nhân thân xấu nên HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ thời gian cải tạo bị cáo thành công dân có ích và nhằm giáo dục chung.

[5]. Đối với người cho bị cáo chất nổ, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án. Đối với hành vi mua bán, tàng trữ 01 khẩu súng (súng ngắn kim loại màu đen, đã rỉ sét) thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải là vũ khí quân dung cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị UBND huyện T xử phạt hành chính là quy định của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có căn cứ.

[7]. Xét về vật chứng: 450g (Bốn trăm năm mươi gam) thuốc nổ loại Nitroglyxerin còn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định) Cơ quan điều tra đã gửi bảo quản số vật chứng trên tại Kho thuốc nổ thuộc Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại Minh Hương có địa chỉ tại phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 03 vỏ đạn và các hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 12,96kg còn lại sau giám định hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2022 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện T là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế khó khăn, gia đình là hộ nghèo. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 HĐXX miễn tiền án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn Đ 14 (mười bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam (Từ ngày 25/02/2022 đến ngày 14/04/2022).

Áp dụng: Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm c khoản 1 Điều 23, điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Điều 68, Điều 70 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Nghị Định 79/2018/NĐ-CP ngày 16/05/2018 của Chính Phủ.

- Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo thẩm quyền với 450g (Bốn trăm năm mươi gam) thuốc nổ, loại Nitroglyxerin còn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định) Cơ quan điều tra đã gửi bảo quản số vật chứng trên tại Kho thuốc nổ thuộc Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại Minh Hương có địa chỉ tại phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 03 vỏ đạn và các hạt kim loại màu xám có tổng khối lượng là 12,96kg còn lại sau giám định hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/05/2022 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thanh hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện T là vật không còn giá trị sử dụng.

- Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS T;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà**

Lưu Đình Tâm **Nguyễn Thị Hà** **Lê Văn Quân**